

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN V
TỈNH NAM ĐỊNH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 06/2018/HS-ST

Ngày: 09-02-2018

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN V, TỈNH NAM ĐỊNH**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có

Thẩm phán – Chủ tòa phiên tòa: Bà Bùi Thị Gấm.

Các hội thẩm nhân dân:

Ông Hoàng Quốc Mậu.

Ông Phạm Văn Cầm.

- Thư ký phiên tòa: Bà Trần Thị Hải Ninh – Thư ký Tòa án nhân dân huyện V.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện V tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thu Hiền – Kiểm sát viên.

Ngày 09 tháng 02 năm 2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện V xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 04/2018/TLST-HS ngày 26 tháng 01 năm 2018 theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 06/2018/QĐXXST – HS ngày 29 tháng 01 năm 2018 đối với bị cáo:

Nguyễn Ngọc Q – sinh năm 1988.

Nơi ĐKKTT (Nơi cư trú): Thôn An Lễ, xã Liên Minh, huyện V, tỉnh Nam Định; nghề nghiệp: Tự do; trình độ văn hóa: Lớp 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn Dũng – sinh năm 1960; con bà Phạm Thị Toàn – sinh năm 1960; bị cáo chưa có vợ, con; tiền án, tiền sự: Không; nhân thân: Ngày 12-7-2009 TAND huyện V, tỉnh Nam Định xử phạt 15 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 29 tháng 12 ngày về tội “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản”. Ngày 16-7-2013 TAND huyện V xử phạt 30 tháng tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”. Ngày 28-4-2015 Q đã chấp hành xong toàn bộ bản án. Bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 11-12-2017 đến nay “có mặt”.

- Người tham gia tố tụng khác:

Người làm chứng:

1. Anh Vũ Văn C - Sinh năm: 1996; Địa chỉ: Thôn Quả Linh, xã Thành Lợi, huyện V, tỉnh Nam Định “vắng mặt”.

2. Anh Bùi Đức C - Sinh ngày 27/01/2000; Địa chỉ: Xóm Đồng Lợi, xã Thành Lợi, huyện V, tỉnh Nam Định “vắng mặt”.

3. Ông Trần Thượng T - Sinh năm 1965; Địa chỉ: Thôn An Lễ, xã Liên Minh, huyện V, tỉnh Nam Định “vắng mặt”.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 18 giờ 30 phút, ngày 11-12-2017, Công an huyện V đang làm nhiệm vụ tại thôn An Lễ, xã Liên Minh, huyện V, tỉnh Nam Định phát hiện bắt quả tang Nguyễn Ngọc Q có hành vi bán trái phép chất ma túy cho anh Vũ Văn C tại cổng nhà Q. Thu giữ được trong túi quần bên phải phía sau Q đang mặc 500.000đ, thu giữ ở túi quần bên trái phía trước Q đang mặc 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 4 vỏ màu trắng đã qua sử dụng, thu giữ trong túi áo khoác ngoài bên phải của C 01 gói nhỏ bên ngoài là lớp nilong màu trắng, bên trong chứa các hạt tinh thể màu trắng được niêm phong ký hiệu M1. Ngoài ra Công an còn thu giữ của C 01 xe máy nhãn hiệu DREAM BKS 18S6 - 7260 màu sơn nâu, xe cũ đã qua sử dụng.

Khám xét khẩn cấp nơi ở của Q ở thôn An Lễ, xã Liên Minh, huyện V, cơ quan Công an đã thu giữ ở mặt trên của chiếc loa treo tường phía đầu hồi nhà bên trái hướng từ cửa trước đi vào một bao thuốc lá nhãn hiệu Thăng Long đã bóc vỏ, bên trong có chứa 27 gói nhỏ có đặc điểm bên ngoài là lớp túi nilong màu trắng, bên trong có chứa các hạt tinh thể màu trắng, được niêm phong ký hiệu M2.

Tại bản kết luận giám định số 997/GĐKTHS ngày 12-12-2017 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Nam Định đã kết luận: Mẫu rắn dạng tinh thể màu trắng được niêm phong ký hiệu M1 và M2 gửi giám định đều là ma túy. Loại ma túy: Methamphetamine. Trọng lượng mẫu M1: 0,301gam; Tổng trọng lượng mẫu M2: 2,232gam.

Tại cơ quan điều tra Nguyễn Ngọc Q khai nhận toàn bộ hành vi của mình như sau.

Khoảng 14giờ 00 phút, ngày 11-12-2017, Q đi bộ từ nhà ra Quốc lộ 10 và bắt xe buýt đi ra Thành phố Nam Định để tìm mua ma túy đá về sử dụng và bán kiếm lời. Khi đi đến khu vực cổng làng Vị Dương, xã Mỹ Xá, thành phố N, tỉnh Nam Định, Q gặp và hỏi mua được một gói ma túy đá với giá 4.000.000đ (Bốn triệu đồng) của một nam thanh niên khoảng 35 tuổi không rõ tên, tuổi, địa chỉ. Sau khi mua được ma túy, Q tiếp tục bắt xe buýt theo đường cũ đi về nhà. Khi về đến nhà, Q chia gói ma túy đá thành 28 gói nhỏ rồi bỏ vào một chiếc vỏ bao thuốc lá nhãn hiệu Thăng Long và cất giấu trên chiếc loa treo trên tường cạnh giường ngủ của Q để nhằm mục đích sử dụng và bán kiếm lời. Khoảng 17 giờ 00 phút cùng ngày, Q nhận được điện thoại của C gọi đến hỏi mua một gói ma túy đá với giá 500.000đ (Năm trăm nghìn đồng), Q đồng ý bán và hẹn C đến nhà mình. Đến khoảng 18 giờ 30 phút cùng ngày, C điều khiển xe mô tô BKS 18S6-7260 chở anh Bùi Đức Chính đến nhà Q mua ma túy. Khi vừa đến nhà Q thì C và Chính gặp Q ở ngoài cổng, như đã trao đổi việc mua ma túy với Q từ trước, C đưa cho Q 500.000đ và nhận từ Q một gói ma túy đá, khi C vừa bỏ gói ma

túi đá vào trong túi áo khoác ngoài bên phải đang mặc thì bị Công an huyện V, tỉnh Nam Định phát hiện bắt quả tang về hành vi mua bán trái phép chất ma túy như đã nêu trên.

Tại bản cáo trạng số 05/CT – VKSVB ngày 25-01-2018, Viện kiểm sát nhân dân huyện V đã truy tố Nguyễn Ngọc Q về tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*” theo khoản 1 Điều 194 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa hôm nay bị cáo thành khẩn khai nhận toàn bộ hành vi của mình như nội dung đã nêu trên.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện V luận tội và đề nghị Hội đồng xét xử:

Về tội danh: Giữ nguyên quyết định đã truy tố Nguyễn Ngọc Q về tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*”.

Về hình phạt: Áp dụng khoản 1, khoản 5 Điều 194; Điểm p khoản 1 Điều 46; khoản 2 Điều 46 Bộ luật Hình sự năm 1999: Xử phạt Nguyễn Ngọc Q từ 36 đến 42 tháng tù.

Hình phạt bổ sung: Phạt bổ sung đối với bị cáo từ 5.000.000 đồng đến 10.000.000 đồng.

Về xử lý vật chứng: Đề nghị áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015:

- + Tịch thu cho tiêu hủy:
 - 01 phong bì thư ký hiệu (M1+M2) được dán kín các mép, mặt trước phong bì thư có dòng chữ Công an tỉnh Nam Định số 997/GĐKTHS;
 - 01 vỏ báo thuốc lá nhãn hiệu Thăng Long.
- + Tịch thu sung ngân sách nhà nước: Số tiền 500.000đ.
- + Trả lại cho bị cáo Q 01 điện thoại nhãn hiệu Iphone 4 màu trắng đã qua sử dụng nhưng tiếp tục quản lý để đảm bảo thi hành án.
- Về án phí: Bị cáo phải nộp theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung của vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa. Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng: Hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan điều tra Công an huyện V, Viện kiểm sát nhân dân huyện V, Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm Q, trình tự, thủ tục quy định tại Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại gì về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về nội dung vụ án: Lời khai nhận tội của bị cáo Nguyễn Ngọc Q tại phiên tòa phù hợp với các chứng cứ đã thu thập được như: Lời khai của bị cáo tại cơ quan

điều tra; lời khai của người làm chứng; biên bản bắt người phạm tội quả tang; bản kết luận giám định của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Nam Định; vật chứng của vụ án cùng các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Như vậy, đã có đủ căn cứ để kết luận: Khoảng 18 giờ 30, phút ngày 11-12-2017 tại cổng nhà Nguyễn Ngọc Q ở thôn An Lễ, xã Liên Minh, huyện V, tỉnh Nam Định. Nguyễn Ngọc Q đã có hành vi bán trái phép 0,301 gam ma túy loại Methamphetamine cho Vũ Văn C lấy 500.000đ thì bị Công an huyện V, tỉnh Nam Định bắt quả tang. Quá trình khám xét nơi ở của Q, cơ quan CSĐT Công an huyện V còn phát hiện và thu giữ 2,232gam ma túy loại Methamphetamine Q cất giấu trong nhà nhằm mục đích bán kiếm lời và sử dụng.

Như vậy hành vi mua bán chất ma túy như đã nêu trên của Nguyễn Ngọc Q đã phạm tội "*Mua bán trái phép chất ma túy*" theo quy định tại khoản 1 Điều 194 Bộ luật Hình sự 1999.

[3] Về tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội: Hành vi phạm tội của bị cáo Q là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm tới chế độ độc Q quản lý của Nhà nước về các chất ma túy, xâm phạm tới trật tự trị an tại địa phương. Tệ nạn ma túy hiện nay đang là một vấn nạn của toàn xã hội, là một trong những nguyên nhân phát sinh nhiều loại tội phạm khác vì vậy cần phải xử lý nghiêm minh đối với bị cáo Q để răn đe, giáo dục và phòng ngừa chung.

[4] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Không có.

[5] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, do đó bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm p khoản 1 Điều 46 Bộ luật hình sự 1999; Mẹ bị cáo được Bộ trưởng Bộ quốc phòng tặng Bằng khen về việc hoàn thành tốt nhiệm vụ trong thời gian tại ngũ, góp phần xây dựng Đảng vào sự nghiệp bảo vệ và xây dựng Tổ quốc do đó bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ theo quy định khoản 2 Điều 46 của Bộ luật Hình sự 1999.

[6] Về nhân thân của bị cáo Nguyễn Ngọc Q: Ngày 12-7-2009 Tòa án nhân dân huyện V, tỉnh Nam Định xử phạt 15 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 29 tháng 12 ngày về tội “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản”. Ngày 16-7-2013 Tòa án nhân dân huyện V xử phạt 30 tháng tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”. Tuy đây không phải là tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự được quy định tại Điều 48 của Bộ luật Hình sự năm 1999 nhưng Hội đồng xét xử cũng sẽ xem xét trong quá trình lượng hình.

[7] Về đường lối xử lý về hành vi phạm tội của bị cáo: Căn cứ vào tính chất, mức độ, hậu quả của hành vi phạm tội và các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của bị cáo. Hội đồng xét xử thấy cần phải áp dụng hình phạt tù và cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian mới có đủ điều kiện để giáo dục, cải tạo bị cáo trở thành người công dân có ích cho gia đình và xã hội.

[8] Về hình phạt bổ sung: Bị cáo bán ma túy mục đích để kiếm lời do đó áp dụng khoản 5 Điều 194 Bộ luật Hình sự 1999: Phạt bị cáo 5.000.000đ (Năm triệu đồng).

[9] Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; Điều 47 của Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017:

- + Tịch thu cho tiêu hủy:
 - 01 phong bì thư ký hiệu (M1+M2) được dán kín các mép, mặt trước phong bì thư có dòng chữ Công an tỉnh Nam Định số 997/GĐKTHS;
 - 01 vỏ báo thuốc lá nhãn hiệu Thăng Long.
- + Tịch thu sung ngân sách nhà nước: Số tiền 500.000đ.
- + Trả lại cho bị cáo Q 01 điện thoại nhãn hiệu Iphone 4 màu trắng đã qua sử dụng nhưng tiếp tục quản lý để đảm bảo thi hành án.

[10] Chiếc xe mô tô Dream BKS 18S6-7260: Quá trình điều tra cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện V xác định là tài sản hợp pháp của anh Vũ Văn C nên đã trả lại cho anh C là phù hợp.

[11] Đối với hành vi cất giấu một gói ma túy loại Methamphetamine của Vũ Văn C nhưng chưa đủ yếu tố cấu thành tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*” do đó cơ quan CSĐT Công an huyện V đã ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối với C là phù hợp.

[12] Về án phí hình sự sơ thẩm: Căn cứ Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Buộc bị cáo Q phải chịu theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên.

QUYẾT ĐỊNH

1. Căn cứ vào khoản 1, khoản 5 Điều 194; Điểm p khoản 1 Điều 46; Khoản 2 Điều 46; Điều 30 của Bộ luật Hình sự năm 1999.

- Tuyên bố bị cáo Nguyễn Ngọc Q phạm tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*”.
- Xử phạt Nguyễn Ngọc Q 36 (*ba mươi sáu*) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 11-12-2017;

- Xử phạt tiền đối với bị cáo Nguyễn Ngọc Q 5.000.000đ (*Năm triệu đồng*). Bị cáo Q phải nộp tiền phạt một lần kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật.

2. Xử lý vật chứng: Căn cứ vào Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; Điều 47 của Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017:

- + Tịch thu cho tiêu hủy:
 - 01 phong bì thư ký hiệu (M1+M2) được dán kín các mép, mặt trước phong bì thư có dòng chữ Công an tỉnh Nam Định số 997/GĐKTHS;
 - 01 vỏ báo thuốc lá nhãn hiệu Thăng Long.

- + Tịch thu sung ngân sách Nhà nước: Số tiền 500.000đ.
- + Trả lại cho bị cáo Q 01 điện thoại nhãn hiệu Iphone 4 màu trắng đã qua sử dụng nhưng tiếp tục quản lý để đảm bảo thi hành án.

(Vật chứng có đặc điểm, chủng loại như biên bản giao nhận chứng cứ tại Chi cục thi hành án dân sự huyện V ngày 29-01-2018; Biên lai thu tiền số: AA/2010/0004776 ngày 29-01-2018).

3. Án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo Nguyễn Ngọc Q phải nộp 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng).

Bị cáo được Q kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Trong trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì bị cáo có Q tự nguyện thi hành án hoặc cưỡng chế thi hành án, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự./.

Nơi nhận

- TAND tỉnh Nam Định: 01 bản;
- VKSND tỉnh + huyện: 02 bản;
- Công an huyện V: 01 bản;
- Chi cục THADS: 01 bản;
- Phòng PV 27, PC 81 CA tỉnh ND: 02 bản;
- UBND xã Liên Minh: 01 bản;
- Bị cáo: 01 bản;
- Hồ sơ vụ án: 01 bản;
- Lưu VP Tòa án: 01 bản.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Bùi Thị Gấm